

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NGÔ QUYỀN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 158/2020/HS-ST  
Ngày 16-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hậu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Phương Liên

Bà Nguyễn Thị Tư

**- *T ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Hằng - T ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

**- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 150/2020/HS-QĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Vũ Thị Thu H, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường L, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu T và bà Nguyễn Thị Thu H; có chồng là Nguyễn Thành L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam kể từ ngày 07/6/2020; có mặt.

***Bị hại:*** Ngân Hàng Tổng mại cổ phần V; địa chỉ trụ sở: Đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2018, Vũ Thị Thu H có quen biết người phụ nữ tên T (hiện chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ), H nhờ T làm hồ sơ vay tiền Ngân hàng TMCP V. Tuy nhiên, H không đủ điều kiện để làm hồ sơ vay nên T đã hướng dẫn H dùng giấy tờ của người khác chưa có khoản vay nào ở ngân hàng để T giúp H làm hồ sơ vay, H đồng ý.

Do trước đó (khoảng tháng 8/2017) chị Tô Thị Dinh – bạn đồng nghiệp của H tại Công ty TNHH Fujikura Composites Hải Phòng có gửi ảnh chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của chị Dinh, cho H để H làm thủ tục nhận quà cho con của chị Dinh nên H có sẵn ảnh chụp chứng minh nhân dân của chị Dinh trong máy điện thoại và gửi cho T.

Sau đó, H đã đến nhà Thịnh Đạt trên đường Lê Thánh Tông, Ngô Quyền, Hải Phòng để làm hồ sơ thẩm định vay tiền. H đã mượn sổ hộ khẩu của Dinh để mang đi thẩm định hồ sơ. Trước ghi vào làm việc, tại trước cửa nhà Thịnh Đạt T đã đưa cho H chứng minh T nhân dân mang tên Tô Thị Dinh có dán ảnh của H để đi mà hồ sơ. Quá trình làm hồ sơ, cán bộ ngân hàng đã cho H ký tên vào các giấy tờ vay nhưng chưa ghi nội dung. H đã trực tiếp viết nội dung “tôi xác nhận những thông tin trên là đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm với những thông tin này số điện thoại của tôi là 0936689756” vào mục “VII.CHỮ KÝ BÊN VAY/KHÁCH HNG/CHỦ THẺ CHÍNH (ĐỒNG THỜI LÀ CHỮ KÝ MẪU)” và ký và viết “Tô Thị Dinh” tại các mục dành cho người vay tiền trên “GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM HỢP ĐỒNG CHO VAY KHÔNG TSBĐ, MỞ & SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN, THẺ GHI NỢ VÀ DỊCH VỤ NGÂN HNG ĐIỆN TỬ” số TP/VN0010324/201809/257369 ngày 22/9/2018 do Ngân Hng TMCP V phát hành với khoản vay là 30.000.000 đồng.

Ngày 26/9/2018, nhân viên của Ngân hàng TMCP V thông báo cho H khoản vay đã được duyệt và hẹn H đến ngân hàng VP Bank – chi nhánh Hải Phòng số 31-33 Phạm Ngũ Lão, Ngô Quyền để rút tiền. Tại đây T đưa cho H bản chứng minh T giả mang tên Tô Thị Dinh nhưng dán ảnh của H để H vào rút tiền. H rút được số tiền 28.950.000 đồng. Sau khi rút được tiền, H đưa lại cho T chứng minh nhân dân giả trên và cho T 2.000.000 đồng. sau đó, H không liên lạc với T nữa. Quá trình thực hiện hợp đồng, H không thực hiện việc trả lãi và gốc theo quy định nên Ngân hàng TMCP V đã thông báo yêu cầu H đóng đầy đủ tiền lãi và gốc theo hợp đồng đã ký kết. Ngày 13/11/2018 và ngày 15/11/2018, H đã đến cây ATM của Ngân Hàng TMCP V thanh toán gốc và lãi theo hợp đồng vay trên là 1.310.000 đồng và 110.000 đồng, tổng cộng số tiền mà H đã thanh toán cho ngân hàng là 1.420.000 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần có thông báo yêu cầu H thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản vay với ngân hàng nhưng H vẫn không thực hiện và không có mặt tại địa phương. Ngân hàng đã tìm và liên hệ với chị Dinh và biết chị Dinh không phải là người vay tiền theo hợp đồng đã ký tên Dinh. Do đó, ngân hàng đã có đơn tố cáo gửi đến Công an quận Ngô Quyền, Hải Phòng.

Kết luận giám định số 103 ngày 02 tháng 12 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng thể hiện chữ ký và chữ viết mang tên Tô

Thị Dinh trên hồ sơ vay của Ngân hàng TMCP V là chữ ký và chữ viết của Vũ Thị Thu H sinh ngày 06/12/1993, trú tại 113/124 Lạch Tray, Đông Hải, Lê Chân, Hải Phòng.

Công văn số 3993/PC06(Đ7) ngày 16/12/2019 của Phòng Cảnh sát quản lý Hình chính về trật tự xã hội, Công an tHnh phố Hải Phòng về việc xác minh thông tin đối tượng, xác định xác định chị Tô Thị Dinh có Giấy chứng minh nhân dân số 031757369, cấp lần đầu ngày 29/9/2008, cấp lại ngày 07/3/2011. Tuy nhiên bản chứng minh nhân dân H sử dụng để làm hồ sơ tín dụng và sau đó rút tiền tại ngân Hng có ngày cấp là 09/5/2012.

Về vật chứng: “GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM HỢP ĐỒNG CHO VAY KHÔNG TSBĐ, MỞ & SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN, THẺ GHI NỢ VÀ DỊCH VỤ NGÂN HNG ĐIỆN TỬ” số TP/VN0010324/201809/257369 ngày 22/9/2018; Giấy lĩnh tiền, số bút toán: 1826947143 ngày 26/9/2018 do Ngân Hng TMCP V phát Hnh (chuyển kèm theo hồ sơ vụ án); Chứng minh nhân dân giả mang tên Tô Thị Dinh không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/6/2020, ông Vũ Hữu Long, chú ruột của Vũ Thị Thu H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền nộp 29.888.000 đồng tiền khắc phục hậu quả, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại số tiền 29.888.000 đồng cho Ngân Hng TMCP V, ngân Hng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi Tồng gì thêm.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Vũ Thị Thu H khai nhận nội dung như nêu trên, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đối với người phụ nữ tên T có Hnh vi làm chứng minh nhân dân giả cho Vũ Thị Thu H, quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 113/CT-VKSNQ ngày 02/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, tHnh phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Thị Thu H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Thị Thu H đã khai nhận Hnh vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Bị hại, Ngân Hng Tong mại cổ phần V vắng mặt tại phiên tòa đã được công bố lời khai có trong hồ sơ thể hiện đã nhận đủ số tiền bồi Tồng thiệt hại là 29.888.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi Tồng gì thêm.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Bị cáo phải chịu hình phạt chung đối cả hai tội là từ 33 năm đến 42 tháng tù. Bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các Hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng là hợp pháp.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Ngày 26/9/2018 tại Chi nhánh Ngân Hàng Thương mại cổ phần V, địa chỉ số: 311 - 33 đường Phạm Ngũ Lão, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, bị cáo Vũ Thị Thu H đã thực hiện Hành vi sử dụng giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Tô Thị Dinh và trực tiếp ký tên giả Tô Thị Dinh trong hồ sơ vay tín dụng để thực hiện Hành vi lừa dối Ngân Hàng Thương mại cổ phần V chiếm đoạt số tiền vay 30.000.000 đồng của ngân hàng.

[3] Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Thị Thu H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự và Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

- Xét tính chất mức độ của Hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

[9] Mặc dù nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự quản lý chính của nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[10] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[11] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội. Riêng đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi Tồng thiệt hại về tài sản vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về quyết định hình phạt:

[12] Do bị cáo bị xét xử một lần đối với nhiều Hnh vi phạm tội do đó Hội đồng xét xử sẽ quyết định hình phạt của từng tội và tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[13] Bị cáo Vũ Thị Thu H không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[14] Bị hại Ngân Hng Tơng mại cổ phần V không yêu cầu bị cáo bồi Tồng thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[15] “Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm; Mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân Hng điện tử” số TP/VN0010324/201809/257369 ngày 22/9/2018; Giấy lĩnh tiền, số bút toán: 1826947143 ngày 26/9/2018 do Ngân Hng Tơng mại cổ phần V phát Hnh là tài liệu chứng minh tội phạm nên được lưu giữ tại hồ sơ vụ án; Chứng minh nhân dân giả mang tên Tô Thị Dinh không thu giữ được vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[16] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[17] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H: 09 (chín) tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Căn cứ d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Thị Thu H: 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, bị cáo Vũ Thị Thu H phải chấp Hnh hình phạt chung đối với cả hai tội là: 33 (ba mươi ba) tháng tù.

Thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày 7/6/2020.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Thị Thu H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Vũ Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại Ngân Hng Tong mại cổ phần V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết

Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thoả thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi Hnh án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an tHnh phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tHnh phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hậu**